TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 11 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2026/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Đàm Thị K**, sinh năm: 1982; Căn cước công dân số 022182000929 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/04/2021; nơi thường trú: thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: chị **Đinh Khắc B**, sinh năm: 1983; Căn cước công dân số 022083003566 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/10/2023; nơi thường trú: thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đàm Thị K và anh Đinh Khắc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Đàm Thị K và anh Đinh Khắc B thống nhất

thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị Đàm Thị K và anh Đinh Khắc B có có 02 (hai) con chung là cháu Đinh Khắc H, sinh ngày 13/11/2005 và cháu Đinh Khắc T, sinh ngày 03/8/2009; con chung Đinh Khắc H đã đủ tuổi thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận như sau: anh Đinh Khắc B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đinh Khắc T kể từ tháng 03/2026 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; về cấp dưỡng nuôi con chung, các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật; trên cơ sở lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* chị Đàm Thị K tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị K đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000399 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh; trả lại cho chị K số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị K đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 6 - Quảng Ninh;
- UBND xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh